TÒA ÁN NHÂN D **HUYỆN VĂN LÂM** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2021/HC – ST
Ngày 09-7-2021
"V/v: Yêu cầu hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN D HUYỆN VĂN LÂM, TỈNH HƯNG YÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có;
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Mười.
Các Hội thẩm nhân D:
1. Ông Lê Quang Điện.
2. Ông Nguyễn Văn Kháng.

Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Vân Anh – Thư ký Tòa án nhân D huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân D huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên: Bà Chu Thị Dương – Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 09 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân D huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 01/2020/TLST- HC Ngày 26 tháng 02 năm 2020 về việc "Kiện yêu cầu hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2021/QĐXXST-HC Ngày 18 tháng 01 năm 2021 giữa:

Người khởi kiện: Ông Đỗ Đức D, sinh năm 1980, có mặt.
Địa chỉ: Thôn Thị Trung, xã Đ, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.
Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Anh N, sinh năm 1971, có mặt.
Địa chỉ: Khu Thượng, phường Khắc Niệm, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Người bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên (ông Đoàn Văn C).
Địa chỉ: Xã Đ, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.
Đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Văn L, sinh năm 1964, là Phó Chủ tịch Ủy ban nhân D xã Đ, có mặt.
Địa chỉ: Xã Đ, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

Người có quyền L, N vụ liên quan:
Bà Chu Thị Thanh H, sinh năm 1975, có mặt.
Địa chỉ: Thôn Nhạc Lộc, xã Trưng Trắc, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.
Bà Đỗ Thị PH L, sinh năm 1980, có mặt.
Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.
Bà Đỗ Thị N, sinh năm 1960, có mặt.
Địa chỉ: Thôn Thị Trung, xã Đ, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết cũng như tại phiên tòa, người khởi kiện và đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện trình bày: Ngày 14/02/2019 Chủ tịch Ủy ban nhân D xã Đ là ông Đoàn Văn C đã ký ban hành Quyết định số 13/QĐ-XPVPHC xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai đối với ông Đỗ Đức D với lý do ông D đã có hành vi vi phạm pháp luật đất đai là; Tự ý lấn chiếm đất ở của gia đình bà Chu Thị Thanh H (tại thửa số 136, tờ bản đồ số 22, diện tích 114 m2 và bà Đỗ Thị PH L (tại thửa 449, diện tích 121 m2) địa chỉ các thửa đất tại thôn Thị Trung, xã Đ, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên. Việc tự ý xây dựng chiếm đất như trên đã vi phạm quy định tại khoản 3 Điều 10 nghị định số 102/NĐ-CP, Ngày 10/11/2014 của Chính phủ, hình thức xử phạt là 5.000.000 đồng; tạm giữ pH tiện vi phạm gồm một số vật dụng xây dựng, buộc chấm dứt hành vi vi phạm; buộc khắc phục hậu quả của hành vi vi phạm là trả lại đất lấn chiếm.

Trước khi ban hành quyết định xử phạt Chủ tịch Ủy ban nhân D xã Đ không lập biên bản vi phạm hành chính, sau khi ban hành quyết định Chủ tịch Ủy ban nhân D xã Đ không giao quyết định xử phạt cho người bị xử phạt theo quy định của pháp luật. Ông D biết được bị xử phạt qua thông tin của người khác, ông không đồng ý với quyết định xử phạt, nên khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân D xã Đ.

Ý kiến của người bị kiện như sau:

Ngày 13/02/2019, sau khi có đơn đề nghị của công D về việc lấn chiếm đất và xây dựng trái phép tại các thửa đất thôn Thị Trung, xã Đ. Ủy ban nhân D xã Đ đã xuống xem xét hiện trạng xây dựng trên đất của người khác, Ủy ban nhân D xã Đ đã lập biên bản yêu cầu không được xây dựng và yêu cầu tạm dừng thi công xây dựng công trình nhưng gia đình bà N và ông Đỗ Đức D vẫn cố tình xây dựng, nên Ủy ban nhân D xã Đ đã lập biên bản vi phạm hành chính, ông D không ký vào biên bản vi phạm hành chính. Sau đó Chủ tịch Ủy ban nhân D xã Đ đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với việc xây dựng trái phép trên đất của người khác nhưng gia đình ông D, bà N vẫn tiến hành xây dựng. Ông L xác định quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai số 13/QĐ-XPVPHC, Ngày 14/02/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân D xã Đ đối với ông Đỗ Đức D là hoàn toàn đúng pháp luật.

Đối với phần yêu cầu phải trả quyền sử dụng đất, Ngày 03/3/2021 Chủ tịch Ủy ban nhân D xã Đ đã ban hành quyết định số 155/QĐ-XPVPHC, với nội dung sửa đổi một phần nội dung về yêu cầu trả lại đất lấn chiếm, còn các nội dung khác giữ nguyên như quyết định xử phạt vi phạm hành chính trước đây.

Ý kiến của người có quyền L, N vụ liên quan:

Bà Đỗ Thị PH L và bà Chu Thị Thanh H đều xác định quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân D xã Đ đối với ông D là đúng, vì việc xây dựng trên đất là trái phép, Ngày nào ông D cũng có mặt chỉ đạo từ khi khởi công đào móng cho đến khi hoàn thành công trình, ông Đỗ Đức D kêu thợ xây dựng cứ làm khi Ủy ban nhân D xã Đ lập biên bản và yêu cầu dừng thi công. Việc ông D vi phạm đã được xem xét tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Tòa án đã mở USB lưu trữ video do bà Đỗ Thị Ánh là cán bộ xã Đ cung cấp, hình

ảnh ông Đỗ Đức D vi phạm là rõ ràng. Bà Đỗ Thị PH L và bà Chu Thị Thanh H nhất trí với định quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân D xã Đ.

Bà Đỗ Thị N có ý kiến trình bày: Chồng bà có quan hệ là bác của ông D. Về nguồn gốc đất là của tổ tiên gia đình chồng bà để lại, hiện nay chồng bà là ông Đỗ Văn Tê đã chết, việc xây dựng trên đất là do gia đình bà xây dựng làm nơi thờ cúng tổ tiên, ông D không xây dựng, không có liên quan gì đến ông D.

Tòa án đã tiến hành phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và đối thoại nhưng các bên không thống nhất được với nhau nên phải đưa vụ án ra xét xử.

Tại phiên tòa: *Đại diện Viện kiểm sát nhân D huyện Văn Lâm* phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Tòa án: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ Luật Tố tụng Hành chính.

Về tuân theo pháp luật tố tụng hành chính của Hội đồng xét xử: Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của Luật Tố tụng hành chính về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Về tuân theo pháp luật của thư ký phiên tòa: Thư ký phiên tòa thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của Luật Tố tụng hành chính.

Về tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng: Người khởi kiện, người bị kiện, người có quyền L, N vụ liên quan thực hiện đúng các quy định của Luật Tố tụng hành chính.

Về quan điểm giải quyết vụ án đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng: Điều 29; Khoản 1 Điều 30; Điều 31; Điều 193 Luật Tố tụng hành chính. Khoản 1 Điều 12 Luật đất đai. Khoản 1 Điều 38; Điều 52 Luật xử lý vi phạm hành chính. Khoản 3 Điều 10; Khoản 1 Điều 31 Nghị định số 102/2014/NĐ-CP Ngày 10/11/2014 của Chính phủ.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đỗ Đức D. Hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai số 13/QĐ-XPVPHC, Ngày 14/02/2019 và Quyết định sửa đổi bổ sung quyết định xử phạt phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai số 155/QĐ-XPVPHC, Ngày 03/3/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân D xã Đ, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

Kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân D huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên giải quyết theo quy định của pháp luật đối với hành vi vi phạm hành chính của ông Đỗ Đức D.

Về án phí: Buộc đương sự chịu án phí hành chính sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nghe lời trình bày, tranh luận của các bên đương sự tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét khách quan, đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:*

Về thẩm quyền giải quyết: Ông Đỗ Đức D khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai của Chủ tich Ủy ban nhân D xã Đ số 13/QĐ – CTUBND, Ngày 14/02/2019; đến Ngày 03/3/2021,

Chủ tịch Ủy ban nhân D xã Đ đã giải quyết sửa đổi bổ sung và ra quyết định số 155/QĐ – XPVPHC với nội dung thay đổi phần phải trả lại tài sản. Theo quy định của pháp luật thì người bị kiện có quyền sửa đổi bổ sung, và không vượt quá nội dung ban đầu quyết định hành chính trước đây, nên việc khởi kiện của ông Đỗ Đức D thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Khoản 1 Điều 30, Khoản 1 Điều 31 Luật Tố tụng hành chính.

Về xác định tư cách đương sự: Theo quy định tại Khoản 8, Khoản 9, Khoản 10 Điều 3 Luật tố tụng hành chính thì ông Đỗ Đức D là người khởi kiện, Chủ tịch Ủy ban nhân D xã Đ ra Quyết định hành chính bị khởi kiện nên xác định người bị kiện là Chủ tịch Ủy ban nhân D xã Đ. Việc ủy quyền của các bên thực hiện đúng quy định của Luật Tố tụng hành chính. Việc giải quyết vụ án có liên quan đến quyền L, N vụ của người khác, nên bà H, bà L, bà N là người có quyền L, N vụ liên quan.

Việc tạm đình chỉ giải quyết vụ án để chờ kết quả xem xét thẩm định tại chỗ vì cần xem xét có xây dựng công trình trên đất hay không, sau khi có kết quả xem xét thẩm định tại chỗ, Tòa án tiếp tục giải quyết vụ án theo quy định của Luật Tố tụng hành chính.

Về việc đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện trình bày tại thông báo thụ lý có ghi các tài liệu như biên bản vi phạm hành chính, quyết định xử phạt vi phạm hành chính, sổ hộ khẩu của ông D, không phải do ông D xuất trình; nhưng thông báo thụ lý có nội dung này. Về vấn đề này, lẽ ra theo quy định của pháp luật ông D khởi kiện phải xuất trình các tài liệu chứng cứ để có căn cứ ban đầu, tuy nhiên Ngày 11/02/2020 ông D có đơn đề nghị Tòa án thu thập tài liệu này, ngay sau đó thì người bị kiện cung cấp các tài liệu liên quan. Tòa án đã sửa đổi nội dung thông báo thụ lý cho đúng và gửi các đương sự; hơn nữa các tài liệu này do phía người bị kiện xuất trình liên quan trực tiếp và có giá trị chứng minh trong vụ án, nên không ảnh hưởng tới quyền và L ích hợp pháp của các bên.

Quá trình mở phiên tòa, đương sự vắng mặt, có đơn xin hoãn phiên tòa do cách ly vì dịch bệnh Covid – 19, nên Hội đồng xét xử đã nhiều lần phải hoãn phiên tòa để phòng chống dịch bệnh là cần thiết.

[2] *Về nội dung*:

Về hành vi vi phạm hành chính: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của các bên tại phiên tòa, xác định hành vi vi phạm hành chính của ông D liên quan đến lấn, chiếm và xây dựng trên đất thổ cư đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Chu Thị Thanh H (tại thửa số 136, tờ bản đồ số 22, diện tích 114 m2 và bà Đỗ Thị PH L (tại thửa 449, diện tích 121 m2) địa chỉ các thửa đất tại thôn Thị Trung, xã Đ, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, là có cơ sở. Đất đã được công nhận phù hợp pháp luật. Nếu ông Đỗ Đức D cho rằng quyền sử dụng đất là của ông hoặc gia đình ông thì phải làm đơn yêu cầu cơ quan Nhà nước có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật, ông không yêu cầu giải quyết theo pháp luật mà lại tự ý chiếm đất, xây dựng công trình là trái pháp luật. Hơn nữa hiện nay Tòa án nhân D tỉnh Hưng Yên cũng đang thụ lý giải quyết về yêu cầu hủy các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất liên quan đến hai thửa đất này theo yêu cầu khởi kiện của ông Đỗ Văn Tê là bác ruột ông.

Căn cứ vào hình ảnh video xem xét hiện trường xây dựng, lời khai của người làm chứng là ông Phạm Văn Ch, sinh năm 1964 ở cùng thôn Thị Trung, xã Đ xác định ông D là người thuê thợ bên xã Lạc Hồng xây dựng là phù hợp với các chứng cứ, nên Hội đồng xét xử xác định ông Đỗ Đức D có hành vi vi phạm hành chính.

Về yêu cầu khởi kiện của ông Đỗ Đức D: Ông D khởi kiện yêu cầu hủy quyết định xử phạt, đối với quyết định sửa đổi, bổ sung thì người khởi kiện vẫn yêu cầu hủy bỏ quyết định sửa đổi, bổ sung này.

Nhận thấy, hành vi vi phạm hành chính của ông Đỗ Đức D là có cơ sở theo quy định của pháp luật, Ủy ban nhân D xã Đ đã lập biên bản vi phạm hành chính là đúng pháp luật; tuy nhiên đối với hành vi vi phạm lấn chiếm đất thì mức xử phạt theo quy định tại Khoản 3 Điều 10 Nghị định số 102/2014/NĐ-CP Ngày 10/11/2014 của Chính phủ là từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Theo quy định tại Khoản 1 Điều 38 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 thì Chủ tịch Ủy ban nhân D cấp xã có quyền phạt tiền với mức phạt không quá 5.000.000 đồng. Cũng tại Điều 52 Luật xử lý vi phạm hành chính quy định nguyên tắc xác định thẩm quyền xử phạt theo khoản 2 Điều này là căn cứ vào mức tối đa của khung hình phạt.

Như vậy khung hình phạt từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng quy định tại Nghị định số 102 của Chính phủ là thuộc thẩm quyền xử phạt của Chủ tịch Ủy ban nhân D cấp huyện vì mức tối đa của khung là trên 5.000.000 đồng.

Ngoài ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính cũng buộc phải trả lại đất lấn chiếm là vượt quá thẩm quyền theo quy định tại Điều 31 Nghị định số 102/2014/NĐ-CP Ngày 10/11/2014 của Chính phủ, thẩm quyền này cũng thuộc Chủ tịch Ủy ban nhân D cấp huyện và thẩm quyền của Tòa án.

Việc buộc phải trả lại đất lấn chiếm, người ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính có thể sửa đổi, bổ sung quyết định đã ban hành; tuy nhiên thẩm quyền về mức tối đa của khung phạt tiền thì không thể khắc phục được.

Từ các căn cứ trên, Hội đồng xét xử thấy; ông Đỗ Đức D có hành vi vi phạm hành chính là đúng pháp luật, tuy nhiên việc xử phạt vi phạm hành chính của người có thẩm quyền cần tuân thủ quy định của pháp luật về thẩm quyền xử phạt, các hình thức xử phạt theo pháp luật. Do vi phạm về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân D xã Đ như nêu trên, nên cần hủy quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai số 13/QĐ-XPVPHC, Ngày 14/02/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân D xã Đ cũng như quyết định số 155/QĐ-XPVPHC, Ngày 03/3/2021 sửa đổi bổ sung quyết định này.

Hành vi vi phạm hành chính của ông Đỗ Đức D, Hội đồng xét xử kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân D huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên giải quyết theo quy định của pháp luật. Chủ tịch Ủy ban nhân D xã Đ có trách nhiệm báo cáo để xử lý theo quy định của pháp luật.

[3] *Về án phí*: Đương sự phải chịu án phí hành chính sơ thẩm theo quy định tại Điều 29 Luật Tố tụng hành chính và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, Ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điều 29; Khoản 1 Điều 30; Điều 31; Điều 193 Luật Tố tụng hành chính. Khoản 1 Điều 12 Luật đất đai. Khoản 1 Điều 38; Điều 52 Luật xử lý vi phạm hành chính. Khoản 3 Điều 10; Khoản 1 Điều 31 Nghị định số 102/2014/NĐ-CP Ngày 10/11/2014 của Chính phủ.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đỗ Đức D.

Hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai số 13/QĐ-XPVPHC, Ngày 14/02/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân D xã Đ, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

Hủy Quyết định sửa đổi bổ sung quyết định xử phạt phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai số 155/QĐ-XPVPHC, Ngày 03/3/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân D xã Đ, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

Kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân D huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên giải quyết theo quy định của pháp luật đối với hành vi vi phạm hành chính của ông Đỗ Đức D.

Về án phí: Buộc Chủ tịch Ủy ban nhân D xã Đ, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) án phí hành chính sơ thẩm. Trả lại ông Đỗ Đức D số tiền 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 371 Ngày 26/02/2020 của Chi cục Thi hành án D sự huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

Trong hạn 15 Ngày kể từ Ngày tuyên án các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân D tỉnh Hưng Yên để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *VKS nhân D huyện;*
- *THADS huyện;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đỗ Văn Mười